TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Bản án số: 54/2024/HNGĐ-ST Ngày 10 - 7 - 2024 V/v Tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn giữa bà D và ông H	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Diệp Song Tiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đinh Ngọc Dình

Bà Nguyễn Thị Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

Ngày 10 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 115/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2024 về việc "*Tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Hồng D, sinh năm 1985 (vắng mặt);
Địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn T, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An.
Chổ ở hiện nay: ấp L, xã A, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.
- *Bị đơn:* Ông Hồ Thanh H, sinh năm 1983 (vắng mặt);
Địa chỉ: ấp C, xã A, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 03 tháng 4 năm 2024 và quá trình tố tụng, nguyên đơn bà Nguyễn Hồng D trình bày:

Bà và ông Hồ Thanh H chung sống với nhau năm 2022 và đăng ký kết hôn với nhau vào năm 2023 tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện Châu Thành, tỉnh Long An, chung sống hạnh phúc khoảng 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bà và ông H bất đồng quan điểm nên vợ chồng bà thường xuyên cải nhau, mâu thuẫn không thể hàn gắn được. Bà D cho rằng tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc, không thể kéo dài hôn nhân nên bà D yêu cầu ly hôn với ông Hồ Thanh H.

Trong quá trình chung sống giữa bà và ông Hồ Thanh H có một người con chung tên là Hồ Tấn Đ, sinh ngày 27 tháng 9 năm 2023, hiện bà D đang nuôi dưỡng, bà D yêu cầu Tòa án giải quyết giao người con chung cho bà nuôi dưỡng, bà yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng), thời gian cấp dưỡng từ tháng 4 năm 2024 đến khi người con chung đủ 18 tuổi. Đồng thời, bà D xác định: Về tài sản chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết và cam kết không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình tố tụng, ông Hồ Thanh H vắng mặt, bà Nguyễn Hồng D có đơn xin xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện của bà Nguyễn Hồng D và nơi cư trú của ông Hồ Thanh H, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành thụ lý và giải quyết vụ án theo trình tự sơ thẩm được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông Hồ Thanh H đến tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm nhiều lần nhưng ông Hồ Thanh H vắng mặt không rõ lý do. Bà Nguyễn Hồng D có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự, xét xử vụ án vắng mặt ông Hồ Thanh H, bà Nguyễn Hồng D.

[3] Bà Nguyễn Hồng D và ông Hồ Thanh H đăng ký kết hôn với nhau vào năm 2023 tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện Châu Thành, tỉnh Long An nên quan hệ hôn nhân giữa bà D, bà Hải là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

Tòa án đã tiến hành hòa giải để hàn gắn tình cảm vợ chồng giữa bà Nguyễn Hồng D và ông Hồ Thanh H nhưng ông H vắng mặt nên không tiến hành hòa giải được. Việc ông H vắng mặt thể hiện ông H không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng với bà D. Từ đó, cho thấy mâu thuẫn giữa bà D và ông H đã trầm trọng không thể hàn gắn, tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, việc bà Nguyễn Hồng D yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Hồ Thanh H là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Hôn nhân giữa bà Nguyễn Hồng D và ông Hồ Thanh H có một người con chung tên là Hồ Tấn Đ, sinh ngày 27 tháng 9 năm 2023, tính đến ngày xét xử dưới 36 tháng tuổi và hiện do bà D đang nuôi dưỡng nên đã ổn định về tâm lý và tình cảm nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà D về việc được quyền trực tiếp nuôi dưỡng người con chung. Bà Nguyễn Hồng D được quyền trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục người con chung có tên là Hồ Tấn Đ, sinh ngày 27 tháng 9 năm 2023. Bà D yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng), thời gian cấp dưỡng từ tháng 4 năm 2024 đến khi người

con chung đủ 18 tuổi là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Buộc ông Hồ Thanh H có nghĩa vụ cấp dưỡng cho bà Nguyễn Hồng D nuôi con chung có tên là Hồ Tấn Đ, sinh ngày 27 tháng 9 năm 2023, mỗi tháng 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng), thời gian cấp dưỡng từ tháng 4 năm 2024 đến khi người con chung đủ 18 tuổi.

Ông Hồ Thanh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom người con chung có tên là Hồ Tấn Đ, sinh ngày 27 tháng 9 năm 2023; Vì lợi ích của người con chung, bà D, ông H có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con; bà D, ông H có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định chung của pháp luật.

[5] Về nợ chung và tài sản chung: Bà Nguyễn Hồng D xác định về tài sản chung không có và cam kết không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bà Nguyễn Hồng D phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm với số tiền là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), bà D đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) được trừ án phí sơ thẩm.

Ông Hồ Thanh H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm với số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) vì có nghĩa vụ cấp dưỡng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng Điều 56 và Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Áp dụng điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Hồng D về việc xin ly hôn với ông Hồ Thanh H.

1.Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Hồng D được ly hôn với ông Hồ Thanh H.

2. Về con chung: Bà Nguyễn Hồng D được quyền trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục người con chung có tên là Hồ Tấn Đ, sinh ngày 27 tháng 9 năm 2023, hiện bà D đang nuôi dưỡng.

Buộc ông Hồ Thanh H có nghĩa vụ cấp dưỡng cho bà Nguyễn Hồng D nuôi con chung có tên là Hồ Tấn Đ, sinh ngày 27 tháng 9 năm 2023, mỗi tháng 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng), thời gian cấp dưỡng từ tháng 4 năm 2024 đến khi người con chung có tên nêu trên đủ 18 tuổi.

Ông Hồ Thanh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom người con chung có tên là Hồ Tấn Đ, sinh ngày 27 tháng 9 năm 2023, bà D cùng các thành viên của gia đình không ai được cản trở. Ông H thực hiện quyền, nghĩa vụ thăm nom con phải thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp, người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của người con chung, khi có căn cứ thì bà D, ông H hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật có quyền yêu cầu Tòa án quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con; khi có lý do chính đáng thì bà D, ông H có quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

3. Về án phí: Bà Nguyễn Hồng D phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm với số tiền là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), bà D đã nộp tiền tạm ứng án phí với số tiền là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0008775 ngày 16 tháng 4 năm 2024 của cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành tỉnh Long An được trừ án phí sơ thẩm.

Ông Hồ Thanh H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm với số tiền là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) vì có nghĩa vụ cấp dưỡng.

4. Về kháng cáo: Bà Nguyễn Hồng D, ông Hồ Thanh H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- *TAND tỉnh Long An;*
- *VKSND huyện Châu Thành;*
- *THA DS huyện Châu Thành;*
- *Ủy ban nhân dân nơi đăng ký kết hôn;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ, văn thư.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Diệp Song Tiền